

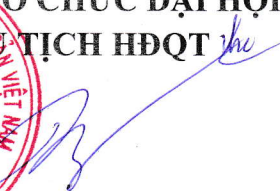
CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS VIỆT NAM

Địa điểm: Số 205/51-53-55 đường Nguyễn Lương Bằng (đường Phạm Hữu Lầu cũ), Khu phố 2, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian: 08h00', ngày 27 tháng 03 năm 2021

Thời gian	STT	Nội dung đại Hội	Phụ trách
08h00'		Đón khách và phát tài liệu cho cổ đông	Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông
		PHẦN I. THỦ TỤC KHAI MẠC	
08h30'	1	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông
08h35'	2	Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự	Chủ tọa Đại hội
08h40'	3	Giới thiệu và biểu quyết thông qua:	
	a.	Giới thiệu thành phần Ban thư ký	Chủ tọa Đại hội
	b.	Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
	c.	Thông qua Quy chế làm việc ĐHĐCĐ	Chủ tọa Đại hội
	d.	Thông qua chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	Chủ tọa Đại hội
		PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
09h05'	4	Trình bày, thảo luận, biểu quyết thông qua đối với các nội dung sau:	
	4.1	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2020	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.2	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2020	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.3	Thông qua báo cáo Tổng giám đốc về tài chính Công ty năm 2020	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK

	4.4	Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.5	Thông qua một số giải pháp triển khai dự án Viva Plaza	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.6	Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.7	Thông qua việc sửa Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo quy định mới của Luật Doanh nghiệp 2020	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.8	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2021	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.9	Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.10	Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.11	Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
	4.12	Bầu mới bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	Ban chủ tọa Đại hội, BKP, BTK
11h30	5	Nghỉ giải lao	
PHẦN III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI			
11h45'	6	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội	Ban chủ tọa Đại hội, Ban kiểm phiếu, Ban thư ký
12h00'	7	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội


TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

TRẦN MINH HOÀNG

QUY CHẾ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS VIỆT NAM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi là “**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam (Điều lệ).
2. Được Ban Tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 2 Điều này.
4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự, số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ đông tự ghi) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
5. Mỗi cổ phần của cổ đông phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.



Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

Ban kiểm tra tư cách Cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và BĐS Việt Nam chỉ định, có các nghĩa vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền theo mẫu Công ty;

2. Phát Phiếu biểu quyết và tài liệu cho các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông tham dự họp Đại hội;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông cách sử dụng Phiếu biểu quyết;

- Thu lại Phiếu biểu quyết sau khi kết thúc biểu quyết của từng nội dung;

- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội sau khi kiểm phiếu.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa đoàn gồm một Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị và một thành viên là Tổng Giám đốc công ty, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa đoàn tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự họp Đại hội.

4. Chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác nhưng phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam. Chủ tọa có quyền mời cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp ra khỏi phòng họp mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

a/ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b/ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Ban Thư ký gồm 01 Trưởng Ban và một ủy viên do Chủ tọa đề cử. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa bao gồm: ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội, và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Ban Chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội tổ chức lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

Điều 10. Trật tự của Đại Hội

1. Cổ đông đến dự Đại hội phải giữ gìn trật tự, nói chuyện và ứng xử có văn hóa, khi vào phòng họp tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực mà Ban tổ chức Đại hội quy định.

2. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức, không để lại phiếu biểu quyết có chữ ký hợp lệ thì cổ đông đó coi như không có ý kiến với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Nguyên tắc

Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông dự Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp phiếu biểu quyết, trong đó ghi rõ họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (cổ đông tự ghi) của cổ đông và có đóng dấu treo của công ty.

3. Trình tự thông qua từng vấn đề tại Đại hội như sau:

a/ Ban chủ tọa trình bày nội dung vấn đề cần được thông qua trước Đại hội và thời gian dự kiến hoàn tất thảo luận và biểu quyết.

b/ Các cổ đông dự họp thảo luận và trình bày ý kiến.

c/ Biểu quyết thông qua.

Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đưa cao phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

Khi biểu quyết một vấn đề được đưa ra, các cổ đông sẽ đưa cao Phiếu biểu quyết. Thành viên Ban kiểm Phiếu sẽ tiến hành thu Phiếu theo nguyên tắc thu Phiếu tán thành trước, sau đó thu Phiếu không tán thành, cuối cùng thu phiếu không có ý kiến. Sau khi thu hết Phiếu biểu quyết Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm Phiếu và báo cáo kết quả kiểm Phiếu trực tiếp tại Đại hội.

Thời gian trình bày, thảo luận và biểu quyết thông qua từng vấn đề sẽ được diễn ra trong khoảng thời gian từ 10 -15 phút.

Điều 12. Thông qua Quyết định của Đại hội

Các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi đạt đủ tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Chương IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCD phải lập xong trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết được đọc và thông qua trước Đại hội.
3. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCD được công bố thông tin theo quy định của công ty đại chúng và trên website Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc Đại hội, được lưu trữ theo quy định.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương, 14 Điều có hiệu lực đối với việc tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần đầu tư Bất động sản Việt Nam tổ chức ngay sau khi được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này khi dự họp.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA

TRẦN MINH HOÀNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG
SẢN VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày tháng 03 năm 2021

DANH SÁCH

**Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Tổ chức ngày / /2021**

I. Thành phần Ban chủ tọa

1. Ông Trần Minh Hoàng – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Hồ Đắc Hưng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc – Thành viên

II. Thành phần Ban Thư ký

1. Bà Lê Thị Bích Hường – Phó TGD – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Cà – Thư ký Công ty – Thành viên

III. Thành phần Ban Kiểm phiếu

1. Ông Nguyễn Văn Hùng – Phó TGD – Trưởng ban
2. Ông Lê Vũ Trọng Dương – Nhân viên – Thành viên
3. Bà Hoàng Hồng Hạnh – Nhân viên – Thành viên



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG
SẢN VIỆT NAM

Số: 01/2021/TTr-HĐQT-VNI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua một số giải pháp triển khai dự án Viva Plaza)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua một số giải pháp để đầu tư xây dựng thành công dự án Viva Plaza trong điều kiện khó khăn do có sự cản trở của một nhóm cổ đông, cựu cán bộ quản lý Công ty và một số cá nhân là nạn nhân chịu tổn thất do bị Môi giới BĐS sử dụng dự án của Công ty lừa gạt, chiếm đoạt tài sản. Các giải pháp cụ thể như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho HĐQT ban hành các chính sách về hoà giải, đàm phán trực tiếp với tất cả các tổ chức cá nhân có khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến dự án Viva Plaza trên cơ sở cân bằng lợi ích khả thi cao nhất cho Cổ đông trong khi triển khai kinh doanh sản phẩm tại dự án Viva Plaza.

2. Tiến hành các hành động pháp lý cần thiết để bảo vệ lợi ích cao nhất cho Cổ đông trong trường hợp đàm phán, hoà giải không thành công.

3. Ủy quyền cho phép HĐQT thực hiện mọi giải pháp huy động vốn hợp pháp như góp vốn thành lập Công ty Cổ phần là Công ty con hoặc Công ty liên kết, cho phép HĐQT ký kết các Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng Hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân có năng lực tài chính, chuyên môn, kể cả các tổ chức, cá nhân là các bên có liên quan theo quy định của pháp luật để bảo đảm huy động đủ nguồn vốn xây dựng thành công dự án Viva Plaza với điều kiện chính yếu là: Giá trị quyền sử dụng đất của dự án Viva Plaza trong các thoả thuận hợp tác được định giá tối thiểu là 350 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.



TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Qua nghiên cứu Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ một số Công ty Cổ phần đại chúng niêm yết, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ hiện hành của Công ty chưa bám sát Luật Doanh nghiệp năm 2020, nhất là về tỷ lệ biểu quyết để thông qua các vấn đề đưa ra thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông, do đó Hội đồng quản trị kiến nghị thay đổi một số điều khoản sau đây của Điều lệ Công ty cho sát với Luật và thông lệ Công ty Cổ phần, cụ thể như sau:

S T T	Điểm, Khoản, Điều, Nội dung Điều lệ hiện tại	Điểm, Khoản, Điều, Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Lý do/ tham chiếu
1	Điểm m, Khoản 2, Điều 14: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	Điểm m, Khoản 2, Điều 14: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	Sửa theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2020.
2	Khoản 1 và Khoản 2, Điều 18: 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy	Khoản 1 và Khoản 2, Điều 18: 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng	Sửa theo Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020



	quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	
3	Điều 20: 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	Điều 20: 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	Sửa theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020

4	Khoản 8, Điều 21: Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 8, Điều 21: Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Sửa để phù hợp, nhất quán với Điều 20 của Điều lệ công ty.
5	Khoản 1, Điều 24: 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. <u>Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm.</u> Nhiệm kỳ của thành viên hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	Khoản 1, Điều 24: 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. <u>Nhiệm kỳ của thành viên hội đồng quản trị không quá năm (05) năm;</u> thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	Sửa theo Khoản 2, Điều 154 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH HOÀNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Ngày 01/01/2021 Luật Doanh nghiệp 2020 chính thức có hiệu lực, Luật Doanh nghiệp 2020 có nhiều quy định mới về việc sử dụng và quản lý con dấu của doanh nghiệp. Do đó Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị sửa đổi quy định về con dấu trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty cụ thể như sau:

Khoản, Điều, Nội dung Quy chế nội bộ về quản trị hiện tại	Khoản, Điều, Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Lý do/tham chiếu
Điều 57: 1. Hội đồng quản trị Công ty quyết định về mẫu con dấu và số lượng con dấu của Công ty. 2. Khi có nhu cầu, yêu cầu thay đổi mẫu dấu hoặc số lượng con dấu Hội đồng quản trị phải tổ chức họp HĐQT đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty, phải nêu rõ lý do thay đổi mẫu dấu hoặc số lượng con dấu và thực hiện biểu quyết, quyết định. 3. Người đại diện pháp luật của Công ty thực hiện việc công bố việc thay đổi mẫu dấu hoặc số lượng con dấu lên trang web doanh nghiệp, Thông báo việc thay đổi đến Sở kế hoạch đầu tư để thực hiện thông báo thay đổi trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. 4. Hội đồng quản trị Công ty phải giải trình lý do quyết định thay đổi mẫu dấu, số lượng con dấu tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.	Điều 57: 1. Hội đồng quản trị Công ty quyết định về mẫu con dấu, số lượng con dấu của Công ty là 01 con. 2. Khi có nhu cầu, yêu cầu thay đổi mẫu dấu Hội đồng quản trị phải tổ chức họp HĐQT đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty, phải nêu rõ lý do thay đổi mẫu dấu và thực hiện biểu quyết, quyết định. 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc công bố việc thay đổi mẫu dấu lên trang web doanh nghiệp. 4. Hội đồng quản trị Công ty phải giải trình lý do quyết định thay đổi mẫu dấu tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.	Sửa theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2020.
Khoản 2 Điều 58: Người đại diện pháp luật hoặc người được Người đại diện pháp luật của	Khoản 2 Điều 58: Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị ban hành quy trình đóng dấu trên	Thay đổi phù hợp với tình

Công ty Ủy quyền chịu trách nhiệm ban hành quy trình đóng dấu trên các văn bản, phân công người quản lý, đóng dấu trên các văn bản của Công ty	các văn bản. Khoản 3 Điều 58 (bổ sung): Mọi văn bản của Công ty phải được đóng dấu mới có giá trị pháp lý để thực hiện nhân danh Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam.	hình quản trị Công ty hiện nay để đạt hiệu quả cao hơn
--	---	--

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN MINH HOÀNG

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam như sau:

Ủy quyền đề Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đáp ứng tiêu chí: Phải là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN MINH HOÀNG

TỜ TRÌNH

(V/v: Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021, cụ thể như sau:

Chức danh	Số người	Mức thù lao
Chủ tịch HĐQT	01	6.000.000 đ/tháng
Thành viên HĐQT	08	5.000.000 đ/tháng
Trưởng Ban kiểm soát	01	4.000.000 đ/tháng
Thành viên Ban kiểm soát	02	3.000.000 đ/tháng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN MINH HOÀNG

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm thành viên HĐQT và đề nghị bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các vấn đề sau:

1. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

- Ngày 22/08/2020, Ông Vũ Ngọc Đầu có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT gửi đến Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam, xin được từ chức kể từ ngày 01/09/2020.

- Ngày 05/01/2021, Bà Nguyễn Thị Ánh Loan có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT gửi đến Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam, xin được từ chức kể từ ngày 01/02/2021.

Căn cứ Điểm b, Khoản 4, Điều 24 của Điều lệ Công ty và Điểm b, Khoản 1, Điều 160 Luật doanh nghiệp năm 2020, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Ngọc Đầu và bà Nguyễn Thị Ánh Loan kể từ thời điểm các ông bà xin từ chức ghi trong đơn từ chức.

2. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023: 02 (hai) thành viên.

3. Danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

Theo thông báo của Công ty ngày 04/02/2021 được đăng trên trang Web của Công ty, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy Ban chứng khoán Việt Nam, HĐQT đã đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử ứng viên tham gia bầu bổ sung vào vị trí thành viên HĐQT. Qua 18 ngày kể từ ngày Công ty gửi thông báo đến thời hạn cuối cùng là 16h00 ngày 22/02/2021, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của ứng viên tham gia bầu bổ sung vào thành viên HĐQT sau đây:

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUÝ Năm sinh: 1971
- CMND số: 023100946 Ngày cấp: 18/01/2007 Nơi cấp: CA Tp.HCM
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ học vấn: Chuyên ngành:



Căn cứ Khoản 2, Điều 24 Điều lệ Công ty và Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Công ty đã kiểm tra và xác nhận ứng viên nêu trên đã đủ tiêu chuẩn và điều kiện để tham gia bầu bổ sung vào thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và bỏ phiếu biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN MINH HOÀNG



QUY CHẾ

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) của Công ty CP Đầu tư BĐS Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

1. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Danh sách cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết được xác định tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

Điều 3. Tiêu chuẩn người được ứng cử, đề cử thành viên HDQT, BKS

Người được ứng cử, đề cử thành viên HDQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 155 Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HDQT

1. Đề cử vào Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty:

a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau thành nhóm cổ đông để đề cử ứng viên bầu vào Hội đồng Quản trị.

b. Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 05% đến dưới 10% thì được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.
- Từ 10% đến dưới 30% thì được đề cử tối đa 02 ứng cử viên.
- Từ 30% đến dưới 40% thì được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.
- Từ 40% đến dưới 50% thì được đề cử tối đa 04 ứng cử viên.
- Từ 50% đến dưới 60% thì được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.
- Từ 60% đến dưới 70% thì được đề cử tối đa 06 ứng cử viên.
- Từ 70% đến dưới 80% thì được đề cử tối đa 07 ứng cử viên.
- Từ 80% đến dưới 90% thì được đề cử tối đa 08 ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên HDQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng Quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng Quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng Quản trị phải được gửi về cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm chậm nhất ba (3) ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông được tổ chức.



Điều 5. Số lượng thành viên HĐQT

Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 02 người

Điều 6. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân (x) với tổng số thành viên HĐQT cần bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Ví dụ: Số thành viên HĐQT của Công ty cần bầu là 02 người, số ứng cử viên thành viên HĐQT là 2 người. Cổ đông A nắm giữ (bao gồm sở hữu và/hoặc được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết thì tổng số phiếu bầu của Cổ đông A và cách bầu như sau:

1. Tổng số phiếu bầu của Cổ đông A là: **1.000.000 x 2 = 2.000.000 phiếu bầu**
2. Cổ đông A có thể tiến hành bầu dồn phiếu theo các cách thức sau:
 - a. Dùng 2.000.000 phiếu bầu để bầu cho 01 ứng viên thành viên HĐQT:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn Văn A	0
2	Trần Thị B	2.000.000
Tổng cộng		2.000.000

- b. Chia đều 2.000.000 phiếu bầu cho 02 ứng viên thành viên HĐQT:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn Văn A	1.000.000
2	Trần Thị B	1.000.000
Tổng cộng		2.000.000

- c. Chia 2.000.000 phiếu bầu cho một số ứng viên thành viên HĐQT theo tỷ lệ khác nhau.

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn Văn A	500.000
2	Trần Thị B	1.500.000
Tổng cộng		2.000.000

- d. Không bầu cho bất kỳ ứng viên thành viên HĐQT nào.

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn Văn A	0
2	Trần Thị B	0
Tổng cộng		0

Điều 8. Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử

1. Hình thức Phiếu bầu cử:

- a. Phiếu bầu cử được in thống nhất;
- b. Trên mỗi phiếu bầu cử có đóng dấu treo của Công ty;
- c. Có chữ ký của cổ đông.

2. Nội dung phiếu bầu cử: Trên mỗi phiếu bầu cử thể hiện nội dung sau:

- a. Mã số cổ đông;

b. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

c. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT: Được sắp xếp theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên mỗi phiếu bầu cử.

3. Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử:

a. Nhận phiếu bầu cử: Khi đến làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức để tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, cổ đông nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.

b. Cổ đông phải tự mình thực hiện các bước sau đây: (i) Xác định Tổng số phiếu bầu của mình đối với thành viên HĐQT; (ii) Điền số phiếu bầu mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

c. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu cử khác.

4. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:

a. Không phải là phiếu bầu cử theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu treo của Công ty.

b. Phiếu bầu cử không được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tự ký và điền tên theo quy định ở trên.

c. Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn, bị tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.

d. Phiếu bầu cử mà trong đó khi cộng lại, số quyền biểu quyết do cổ đông tự điền vào có tổng số lớn hơn số quyền biểu quyết mà cổ đông đó có.

e. Phiếu bầu cử có số lượng ứng cử viên được tín nhiệm lớn hơn số lượng cần bầu.

f. Phiếu bầu cử được chuyển đến ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt tỷ lệ tối thiểu $\geq 65\%$ tổng số phiếu biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp (Tỷ lệ $\geq 65\%$ được quy định tại khoản 1c điều 20 Điều lệ Công ty). Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 10. Thông báo kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu bầu của từng ứng viên.

Thẻ lệ bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi Đại hội cổ đông của Công ty Cổ phần đầu tư BDS Việt Nam tổ chức ngày 27/03/2021 thông qua.

